TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 69 /2019/QĐST- HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 66/2019/TLST- HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2019 về việc "*Ly hôn,nuôi con chung*" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N; sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Lê Doãn T: sinh năm 1978;

Đều trú tại: Thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 điều 147 BLTTDS; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Doãn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Hai bên đương sự thỏa thuận như sau:

Vợ chồng thỏa thuận giao 03 con chung: Lê Thị Thùy D, sinh ngày 19/9/2012; Lê Doãn Khánh P, sinh ngày 04/12/2014; Lê Doãn Tuấn Vũ, sinh ngày 06/11/2016 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và không yêu cầu anh Lê Doãn T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh

T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

3. *Về quan hệ tài sản chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm , được trừ trong số tiền 150.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/ 0003407; ngày 04/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã H (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Thành Nhân